TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 15- THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2025/HS-ST
Ngày: 20-8-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TKHU VỰC 15- THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hồ Thị Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Hồng Thanh.

Ông Đặng Minh Lý.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Hiếu - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 15- Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân dân khu vực 15- Thành phố Hồ Chí Minh *tham gia phiên tòa:* Bà Lưu Kim Hằng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 8 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 15- Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 12/2025/TLST-HS ngày 18 tháng 7 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2025/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 8 năm 2025 đối với bị cáo:

1. Phạm Thị Hồng T, sinh ngày 22 tháng 12 năm 1986 tại tỉnh Bình Dương, CCCD: 074186008660. Nơi cư trú: Ấp L, xã L, huyện D, tỉnh Bình Dương (nay là) xã L, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn M (đã chết) và bà Nguyễn Thị C; có chồng (đã ly hôn) và 02 người con, lớn sinh năm 2006, nhỏ sinh năm 2024; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 14/01/2025, bị Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xử phạt 10 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo Bản án hình sự sơ thẩm số 12/2025/HS-ST; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/01/2025 cho đến nay, có mặt.

2. Trần Thanh V, sinh ngày 30 tháng 9 năm 1979 tại tỉnh Bình Dương, CCCD: 074079008652. Nơi cư trú: Số G, Đại lộ B, tổ B, khu phố C, phường C, thành phố T, tỉnh Bình Dương (nay là) phường C, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn H (đã chết) và bà Ngô Thị Á (đã chết); có vợ (đã ly hôn) và có

02 người con, lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2024; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/01/2025 cho đến nay, có mặt.

3. Nguyễn Thành L, sinh ngày 24 tháng 9 năm 1984 tại tỉnh Bình Dương, CCCD: 074084005116. Nơi cư trú: Ấp T, xã L, huyện D, tỉnh Bình Dương (nay là) xã L, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn C1 (đã chết) và bà Phạm Thị T1; có vợ và 01 con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/01/2025 cho đến nay, có mặt.

4. Nguyễn Văn T2, sinh ngày 20 tháng 8 năm 1993 tại Bạc Liêu, CCCD: 095093008404. Nơi cư trú: Ấp N, thị trấn P, huyện P, tỉnh Bạc Liêu (nay là) xã P, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L1 (đã chết) và bà Nguyễn Út T3; có vợ và 01 con; tiền án: Ngày 29/12/2016, Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh tuyên phạt 03 năm tù về tội Cướp tài sản theo bản án số 205/HS-ST ngày 29/12/2016; tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/01/2025 cho đến nay, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 07/01/2025, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế - Ma túy Công an thành phố T phối hợp cùng Công an phường C tổ chức tuần tra (theo Kế hoạch số 90/KH-CAP ngày 10/12/2024 của Công an phường C về việc thực hiện đợt cao điểm tấn công, trấn áp các loại tội phạm đảm bảo an ninh, trật tự trước, trong và sau Tết Nguyên đán Ất Tỵ năm 2025 từ ngày 15/12/2024 đến ngày 14/02/2025). Khoảng 09 giờ cùng ngày 07/01/2025, khi lực lượng công an tuần tra đến khu vực Ngã Ba C, đường N, thuộc khu phố C, phường C, thành phố T, tỉnh Bình Dương (nay là phường C, thành phố Hồ Chí Minh) thì nhìn thấy Nguyễn Thành L có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu L dừng xe mô tô lại để kiểm tra hành chính thì L tự nguyện lấy từ trong túi quần phía trước bên phải ra 07 đoạn ống hút nhựa hàn kín, được dán dính trong tờ vé số, bên trong chứa ma túy (loại H1 và M1), L mua về để sử dụng nên lực lượng Công an yêu cầu L về trụ sở Công an phường C để tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ, gồm: 07 đoạn ống hút nhựa hàn kín bên trong chứa chất màu trắng (được niêm phong theo quy định của pháp luật; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Oppo, màu vàng, số thuê bao 0967.240.984; 01 xe mô tô biển số 61V1-8590, nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đen số máy 5C64173866, số khung RLCS5C6409Y173865.

Cũng theo Kế hoạch nêu trên, vào lúc 12 giờ cùng ngày 07/01/2025 tại khu vực Ngã Ba C, đường N, thuộc khu phố C, phường C, thành phố T, tỉnh Bình Dương (nay là phường C, thành phố Hồ Chí Minh) lực lượng Công an nhìn thấy Nguyễn Văn T2 có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu T2 dừng xe mô tô lại để kiểm tra hành chính thì T2 tự nguyện lấy từ trong túi quần phía trước bên phải ra 01 túi nylon miệng kéo dính được dán dính trong tờ vé số bên trong chứa ma túy đá (loại Methamphetamine), T2 mua về để sử dụng

nên lực lượng Công an yêu cầu T2 về trụ sở Công an phường C để tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ, gồm: 01 túi nylon miệng kéo dính, bên trong chứa chất màu trắng (được niêm phong theo quy định của pháp luật, ký hiệu M6); 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Oppo, màu đen, số thuê bao 0888.527.083; 01 xe mô tô biển số 37H2 - 9635, nhãn hiệu Suzuki Smash, màu đỏ, số máy: E455 - 108620, số khung DJ070 - 108620.

Quá trình điều tra, Nguyễn Thành L khai: Bản thân Nguyễn Thành L bắt đầu sử dụng và nghiện ma túy đá và heroin từ tháng 8 năm 2024. Khoảng 08 giờ ngày 07/01/2025, L sử dụng điện thoại di động, hiệu Oppo, màu vàng, sim có số thuê bao 0967.240.984 liên lạc với số điện thoại 0368.619.759 của Trần Thanh V để hỏi mua 1.000.000 đồng ma túy đá và ma túy loại heroin và thỏa thuận tiền mua ma túy sẽ trả sau cho V thì V đồng ý và V hẹn L đến chỗ ở của V tại địa chỉ số G, tổ B, khu phố C, phường C, thành phố T, tỉnh Bình Dương (nay là phường C, thành phố Hồ Chí Minh) để giao ma túy. Liền đó, L điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamha Sirius, biển số 61V1-8590 đến địa điểm trên để gặp V mua ma túy. Tại đây, V đưa cho L 06 (sáu) đoạn ống hút nhựa hàn kín bên trong có ma túy loại heroin và 01 (một) đoạn ống hút nhựa hàn kín bên trong có ma túy đá được dán băng keo dính vào một tờ vé số, sau khi nhận được ma túy từ V thì L cất vào túi quần phía trước bên phải và điều khiển xe đi tìm chỗ sử dụng ma túy. Khi L đi đến đoạn đường N, thuộc khu phố C, phường C thì bị lực lượng Công an kiểm tra, bắt quả tang như đã nêu trên. Ngoài ra, L còn khai nhận: L đã trực tiếp mua ma túy của Trần Thanh V, Phạm Thị Hồng T khoảng 07 đến 08 lần, mỗi lần mua với số tiền từ 200.000 đồng đến 1.000.000 đồng. L sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu vàng, sim có thuê bao 0967.240.984 để liên lạc với V qua số thuê bao 0368.619.759 và liên lạc với T qua số thuê bao 0588.646651 để mua ma túy và và L mua số ma túy trên về để sử dụng.

Quá trình điều tra Nguyễn Văn T2 khai: Bản thân Nguyễn Văn T2 bắt đầu sử dụng và nghiện ma túy đá từ tháng 8 năm 2024. Khoảng 11 giờ ngày 07/01/2025, sau khi làm xong việc tại công trình xây dựng thuộc phường C, thành phố T, tỉnh Bình Dương (nay là phường T, Thành phố Hồ Chí Minh) thì T2 sử dụng Zalo có tên tài khoản "Trở Lại Với Chính A" liên lạc với Z có tên tài khoản "Thuy Pham" gọi điện với Phạm Thị Hồng T để hỏi mua 500.000 đồng ma túy đá và thỏa thuận tiền mua ma túy hôm sau sẽ trả cho T thì T đồng ý và T hẹn T2 đến chỗ ở của T tại địa chỉ số G, tổ B, khu phố C, phường C, thành phố T, tỉnh Bình Dương (nay là phường C, thành phố Hồ Chí Minh) để giao ma túy. Liền đó, T2 điều khiển xe mô tô biển số 37N2-9635 đến địa điểm trên để gặp T mua ma túy. Tại đây, T đưa cho T2 01 túi nylon miệng kéo dính, bên trong có ma túy được dán băng keo dính vào một tờ vé số, sau khi nhận được ma túy từ T thì T2 cất vào túi quần phía trước bên phải và điều khiển xe đi tìm chỗ sử dụng ma túy. Khi T2 đi đến khu vực Ngã Ba C, đoạn đường N thuộc khu phố C, phường C thì bị lực lượng Công an kiểm tra, bắt quả tang như đã nêu trên. T2 đã trực tiếp mua ma túy của T được 05 đến 06 lần, mỗi lần có số tiền từ 200.000 đồng đến 500.000 đồng. T2 sử dụng Zalo có tên "Trở Lại Với Chính A" và số điện thoại 0888.527.083 để liên lạc qua Zalo tên "Thuy Pham" và các số

thuê bao 0588.646.651, 0923.454.124 của T để mua ma túy của T và T2 mua số ma túy về để sử dụng.

Ngày 07/01/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Phạm Thị Hồng T và Trần Thanh V, tại địa chỉ số G, khu phố C, phường C, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Qua khám xét đã phát hiện và thu giữ, gồm: 01 tờ vé số có dán dính 03 đoạn ống hút nhựa hàn kín hai đầu, bên trong đều có chứa chất ma túy; 16 đoạn ống nhựa hàn kín hai đầu, bên trong đều chứa chất ma túy; 18 đoạn ống nhựa hàn kín hai đầu, bên trong đều chứa chất ma túy; 30 đoạn ống nhựa hàn kín hai đầu, bên trong đều chứa chất ma túy; 06 túi nylon miệng kéo dính, bên trong đều chứa chất ma túy (tất cả được niêm phong theo quy định, ký hiệu M1, M2, M3, M4); 03 cái hộp nhựa màu trắng, bên trong không có gì; 01 tờ vé số của công ty X có dãy số 006804, đề ngày 06/01/2025; 04 tờ vé số của công ty X đều có dãy số 404059, đề ngày 04/01/2025; 01 cuộn băng keo dính màu vàng; 01 bộ dụng cụ tự chế dùng để sử dụng ma túy đá (bao gồm một chai nhựa trên thân gắn một đoạn ống hút nhựa, trên nắp gắn một ống thủy tinh có một đầu tạo thành bầu tròn); 01 cái cân tiểu ly màu đen, hiệu Amput; 06 túi nylon miệng kéo dính, bên trong không có gì; 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu xanh dương, có số IMEI 1: 867528072882436, có sim số 0588646651 và sim số 0923454124; 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh đen, có số IMEI 1: 353544563251818, có sim số 0368619759; 01 xe mô tô, nhãn hiệu Honda 67, màu tím - bạc, gắn biển số 79NP -204, có số khung SS50- 125697, số máy SS50E-25639.

Quá trình điều tra Phạm Thị Hồng T và Trần Thanh V khai: T và V sống chung với nhau như vợ chồng tại địa chỉ số G, khu phố C, phường C, thành phố T, tỉnh Bình Dương từ năm 2015 đến nay. Khoảng tháng 12/2024, do T không có việc làm và cần tiền để nuôi con nên T đã nảy sinh ý định bán ma túy cho đối tượng nghiện, T nói với V về việc đi mua ma túy về phân chia bán lại cho các đối tượng nghiện thì V đồng ý nên cả hai đã đi đến ngã tư H, thuộc huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh tìm mua ma túy của người nam tên T4 (không rõ nhân thân, lai lịch). Trong khoảng thời gian bán ma túy cho đối tượng nghiện thì T, V đã mua ma túy của T4 được khoảng 03 (ba) lần, cụ thể lần đầu tiên là đầu tháng 12/2024, T và V gặp T4 rồi mua ma túy với số tiền là 2.000.000 đồng; lần thứ hai là khoảng giữa tháng 12/2024 thì T, V tiếp tục mua ma túy của T4 với số tiền là 3.000.000 đồng và lần thứ ba là vào ngày 05/01/2025, V điều khiển xe mô tô, nhãn hiệu Honda 67, màu tím - bạc, biển số 79NP- 204 chở T đến gặp T4 và mua số ma túy với tổng số tiền là 6.800.000 đồng bao gồm ma túy đá với số tiền 1.800.000 đồng và ma túy heroin với số tiền 5.000.000 đồng. Sau mỗi lần mua được ma túy thì V và T đem số ma túy trên về nhà và phân chia thành các đoạn ống hút nhỏ để bán lại cho các đối tượng nghiện. Quá trình bán ma túy cho đối tượng nghiện thì V sử dụng điện thoại di động, nhãn hiệu Samsung, màu đen có số thuê bao 0368.619.759; T sử dụng điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO, mùa xanh dương, có số thuê bao 0588.646651, 0923.454124 và zalo có tên "Thuy Pham" để liên lạc bán ma túy cho đối tượng nghiện. Mỗi đoạn ống hút và túi nylon có ma túy V, T bán với số tiền từ 50.000 đồng đến 1.000.000 đồng. Địa điểm V và T bán ma túy cho đối tượng nghiện là tại nhà, địa chỉ số G, khu phố C, phường C, thành phố T, tỉnh Bình Dương và các đoạn đường gần nhà thuộc phường C, thành phố T, Bình

Dương. Ngày 07/01/2025, V đã bán trực trực tiếp cho L 06 đoạn ống hút nhựa bên trong có Heroin và 01 đoạn ống hút nhựa bên trong có ma túy đá; T là người trực tiếp bán cho T2 01 túi nylon miệng kéo dính bên trong có ma túy đá được T dán băng keo trong tờ vé số. V và T đã bán ma túy cho L khoảng 04 lần, mỗi lần bán với số tiền 1.000.000 đồng, trong đó T đã trực tiếp bán ma túy cho L khoảng 02 lần, V trực tiếp bán ma túy cho L được 02 lần; đối với T2 thì T bán ma túy cho cho T2 được 05 – 06 lần, mỗi bán số tiền từ 200.000 đồng đến 500.000 đồng, T là người trực tiếp giao ma túy cho T2. Qua 03 lần lấy ma túy về bán thì T và V đã thu lợi bất chính được tổng số tiền 2.500.000 đồng.

*** Theo Kết luận giám định số 412/KL.KTHS (MT) ngày 15/01/2025 của Phòng K Công an tỉnh B, kết luận:**

- Chất màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Heroine (H2), có khối lượng/trọng lượng: 3,5377 gam (M4-1); 3,6248 gam (M4-4); 0,7240 gam (M5-1). Heroine (H1) có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ- CP ngày 25/8/2022 của Chính Phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

- Tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng/trọng lượng: 0,8867 gam (M4-2); 2,3349 gam (M4-3); 0,1854 gam (M5-2); 0,4971 gam (M6).

*** Theo Kết luận giám định số 412A/KL-KTTHS (MT) ngày 14/02/2025 của Phòng K Công an tỉnh B, kết luận:**

+ Chất màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Heroine (H2), có khối lượng/trọng lượng: 0,1393 gam (M1-1); 2,2909 gam (M2). Heroine (H1) có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

+ Tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng/trọng lượng: 0,0794 gam (M1-2); 0,0288 gam (M1-3); 1,0328 gam (M3).

*** Về xử lý vật chứng:**

- Tịch thu tiêu hủy:

+ Bốn bì thư (kí hiệu M1, M2, M3, M4) được dán kín niêm phong bên ngoài đều có chữ ký của người bị bắt Phạm Thị Hồng T, Trần Thanh V; cán bộ niêm phong Nguyễn Nam P, người chứng kiến Đào Thanh T5 và hình dấu đỏ của Công an phường C, thành phố T, tỉnh Bình Dương, trong đó:

Bên trong bì thư (M1) gồm có: 01 đoạn ống hút chứa Heroin, khối lượng sau giám định: 0,1281 gam (kí hiệu M1-1); 02 đoạn ống hút chứa Methamphetamine, khối lượng sau giám định: 0,0601 gam (kí hiệu M1-2 và M1-3); 01 tờ vé số.

Bên trong bì thư (M2) gồm có: 16 đoạn ống hút chứa Heroin, khối lượng sau giám định: 2,2093 gam. Bên trong bì thư (M3) gồm có: 18 đoạn ống hút chứa Methamphetamine, sau giám định khối lượng: 1,0035 gam.

Bên trong bì thư (M4) gồm có: 26 đoạn ống hút chứa Heroin, sau giám định khối lượng: 3,4801 gam (M4-1); 04 đoạn ống hút chứa Methamphetamine, khối lượng sau giám định: 0,8625 gam (M4-2). 05 túi nylon miệng kéo dính chứa Methamphetamine, khối lượng sau giám định: 2,2516 gam (M4-3); 01túi nylon miệng kéo dính chứa Heroin, khối lượng sau giám định: 3,5895 gam (kí hiệu M4-4).

+ Một bì thư (kí hiệu M5) được dán kín niêm phong bên ngoài có chữ ký của người bị bắt Nguyễn Thanh L2; cán bộ niêm phong Hồ Xuân T6, người chứng kiến Tôn Thất Minh Q và hình dấu đỏ của Công an phường C, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Bên trong có: 06 đoạn ống hút chứa Heroin, khối lượng sau giám định: 0,6828 gam (M5-1); 01 đoạn ống hút chứa Methamphetamine, khối lượng sau giám định: 0,1499 (M5-2).

+ Một bì thư (kí hiệu M6) được dán kín niêm phong bên ngoài có chữ ký của người bị bắt Nguyễn Văn T2, cán bộ niêm phong Hồ Xuân T6, người chứng kiến Tôn Thất Minh Q và hình dấu đỏ của Công an phường C, thành phố T, tỉnh Bình Dương, bên trong có:

01 túi nylon miệng kéo dính chứa Methamphetamine, khối lượng sau giám định: 0,4397 gam.

03 hộp nhựa màu trắng, bên trong không có gì;

01 tờ vé số của Công ty X có dãy số 006804, đề ngày 06/01/2025;

04 tờ vé số của Công ty xổ số Thành phố X đều có dãy số 404059, đề ngày 04/01/2025;

01 cuộn băng keo dính màu vàng;

01 chai nhựa; 01 đoạn ống hút nhựa;

01 ống thủy tinh có một đầu hình bầu tròn;

01 cân tiểu ly màu đen, hiệu Amput;

06 túi nylon miệng kéo dính bên trong không có gì.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước:

+ 01 điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO, màu vàng, gắn sim có số thuê bao 0967.240.984 (thu giữ của bị can Nguyễn Thành L);

+ 01 điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO, màu đen, gắn sim có số thuê bao 0888.527.083 (thu giữ của bị can Nguyễn Văn T2);

+ 01 điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO màu xanh dương, số IMEI1: 867528072882436, gắn sim có số thuê bao: 0588.646.651 và sim có số thuê bao 0923.454124 (thu giữ của bị can Phạm Thị Hồng T);

+ 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Samsung, màu đen, số IMEI 1: 353544563251818, sim có số thuê bao 0368.619.759 (thu giữ của bị can Trần Thanh V)

+ 01 xe mô tô, nhãn hiệu Suzuki – Smash, biển số 37N2 – 9635, số máy E455108620, số khung RLSBE4DJ070108620.

+ 01 xe mô tô biển số 79NP-204, màu tím bạc, số khung: SS50-125697; số máy: SS50E-125639.

Là các phương tiện các bị can sử dụng vào việc phạm tội.

- Buộc Phạm Thị Hồng T và Trần Thanh V liên đới nộp số tiền 2.500.000 đồng, thu lợi bất chính từ việc phạm tội.

Cáo trạng số 08/CT-VKSTDM ngày 17/7/2025 của Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 15- Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Thạm Thị Hồng T7, Trần Thanh V về tội mua bán trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 15- Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm b, p khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Thạm Thị Hồng T7 từ 11 năm tù đến 12 năm tù.

Căn cứ điểm b, p khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Thanh V từ 10 năm tù đến 11 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thành L từ 03 năm tù đến 03 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T2 từ 03 năm 06 tháng tù đến 04 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

+ Về biện pháp tư pháp, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ Bốn bì thư (kí hiệu M1, M2, M3, M4) được dán kín niêm phong bên ngoài đều có chữ ký của người bị bắt Phạm Thị Hồng T, Trần Thanh V; cán bộ niêm phong Nguyễn Nam P, người chứng kiến Đào Thanh T5 và hình dấu đỏ của Công an phường C, thành phố T, tỉnh Bình Dương, trong đó:

Bên trong bì thư (M1) gồm có: 01 đoạn ống hút chứa Heroin, khối lượng sau giám định: 0,1281 gam (kí hiệu M1-1); 02 đoạn ống hút chứa Methamphetamine, khối lượng sau giám định: 0,0601 gam (kí hiệu M1-2 và M1-3); 01 tờ vé số.

Bên trong bì thư (M2) gồm có: 16 đoạn ống hút chứa Heroin, khối lượng sau giám định: 2,2093 gam. Bên trong bì thư (M3) gồm có: 18 đoạn ống hút chứa Methamphetamine, sau giám định khối lượng: 1,0035 gam.

Bên trong bì thư (M4) gồm có: 26 đoạn ống hút chứa Heroin, sau giám định khối lượng: 3,4801 gam (M4-1); 04 đoạn ống hút chứa Methamphetamine, khối lượng sau giám định: 0,8625 gam (M4-2). 05 túi nylon miệng kéo dính chứa Methamphetamine, khối lượng sau giám định: 2,2516 gam (M4-3); 01túi nylon miệng kéo dính chứa Heroin, khối lượng sau giám định: 3,5895 gam (kí hiệu M4-4).

+ Một bì thư (kí hiệu M5) được dán kín niêm phong bên ngoài có chữ ký của người bị bắt Nguyễn Thanh L2; cán bộ niêm phong Hồ Xuân T6, người chứng kiến Tôn Thất Minh Q và hình dấu đỏ của Công an phường C, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Bên

trong có: 06 đoạn ống hút chứa Heroin, khối lượng sau giám định: 0,6828 gam (M5-1); 01 đoạn ống hút chứa Methamphetamine, khối lượng sau giám định: 0,1499 (M5-2).

+ Một bì thư (kí hiệu M6) được dán kín niêm phong bên ngoài có chữ ký của người bị bắt Nguyễn Văn T2, cán bộ niêm phong Hồ Xuân T6, người chứng kiến Tôn Thất Minh Q và hình dấu đỏ của Công an phường C, thành phố T, tỉnh Bình Dương, bên trong có:

01 túi nylon miệng kéo dính chứa Methamphetamine, khối lượng sau giám định: 0,4397 gam.

03 hộp nhựa màu trắng, bên trong không có gì;

01 tờ vé số của Công ty X có dãy số 006804, đề ngày 06/01/2025;

04 tờ vé số của Công ty xổ số Thành phố X đều có dãy số 404059, đề ngày 04/01/2025;

01 cuộn băng keo dính màu vàng;

01 chai nhựa; 01 đoạn ống hút nhựa;

01 ống thủy tinh có một đầu hình bầu tròn;

01 cân tiểu ly màu đen, hiệu Amput;

06 túi nylon miệng kéo dính bên trong không có gì.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước:

+ 01 điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO, màu vàng, gắn sim có số thuê bao 0967.240.984 (thu giữ của bị can Nguyễn Thành L);

+ 01 điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO, màu đen, gắn sim có số thuê bao 0888.527.083 (thu giữ của bị can Nguyễn Văn T2);

+ 01 điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO màu xanh dương, số IMEI1: 867528072882436, gắn sim có số thuê bao: 0588.646.651 và sim có số thuê bao 0923.454124 (thu giữ của bị can Phạm Thị Hồng T);

+ 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Samsung, màu đen, số IMEI 1: 353544563251818, sim có số thuê bao 0368.619.759 (thu giữ của bị can Trần Thanh V)

+ 01 xe mô tô, nhãn hiệu Suzuki – Smash, biển số 37N2 – 9635, số máy E455108620, số khung RLSBE4DJ070108620 (thu giữ của T2);

+ 01 xe mô tô biển số 79NP-204, màu tím bạc, số khung: SS50-125697; số máy: SS50E-125639 454124 (thu giữ của T và V).

Là các phương tiện các bị can sử dụng vào việc phạm tội.

+ Buộc Phạm Thị Hồng T và Trần Thanh V liên đới nộp số tiền 2.500.000 đồng, thu lợi bất chính từ việc phạm tội.

Tại phần tranh luận, bị cáo T, V, L và T2 không tranh luận với Kiểm sát viên về tội danh, khung hình phạt và mức hình phạt đã đề nghị.

Bị cáo T, V, L và T2 nói lời sau cùng: Bị cáo thấy việc làm của mình là sai trái, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản hỏi cung bị can, biên bản niêm phong, kết luận giám định cùng những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận:

[2.1]: Đối với Nguyễn Thành L: Khoảng 09 giờ ngày 07/01/2025, tại khu vực Ngã Ba C, đường N, thuộc khu phố C, phường C, thành phố T, tỉnh Bình Dương (nay là phường C, thành phố Hồ Chí Minh) Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế - Ma túy Công an thành phố T phối hợp cùng Công an phường C, thành phố T, tỉnh Bình Dương kiểm tra hành chính phát hiện Nguyễn Thành L có hành vi tàng trữ. Căn cứ Kết luận giám định số 136, 137 ngày 21/3/2023 của Phòng K Công an tỉnh B thể hiện, chất ma tuý mà L mua về nhằm mục đích sử dụng lại có khối lượng 0,7240 gam ma túy, loại Heroin (M5-1) và 0,1854 gam ma túy, loại Methamphetamine (M5-2) để nhằm mục đích sử dụng. Do đó, hành vi của L đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" quy định tại điểm điểm điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[2.2]: Đối với Nguyễn Văn T2: Khoảng 12 giờ ngày 07/01/2025, tại khu vực Ngã Ba C, đường N, thuộc khu phố C, phường C, thành phố T, tỉnh Bình Dương (nay là phường C, thành phố Hồ Chí Minh) Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế - Ma túy Công an thành phố T phối hợp cùng Công an phường C, thành phố T, tỉnh Bình Dương kiểm tra hành chính phát hiện Nguyễn Văn T2 có hành vi tàng trữ. Căn cứ Kết luận giám định số 136, 137 ngày 21/3/2023 của Phòng K Công an tỉnh B thể hiện, chất ma tuý mà T2 mua về nhằm mục đích sử dụng có khối lượng 0,4971 gam ma túy, loại Methamphetamine (M6). Do đó, hành vi của T2 đã đủ yếu tố cấu thành tội " Tàng trữ trái phép chất ma tuý" quy định tại điểm điểm điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[2.3] Đối với Phạm Thị Hồng T, Nguyễn Thanh V1: Trong khoảng thời gian từ tháng 12/2024 đến ngày 07/01/2025, tại địa chỉ số G, khu phố C, phường C, thành phố T, tỉnh Bình Dương (nay là phường C, thành phố Hồ Chí Minh), Phạm Thị Hồng T đã có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Thành L 03 - 04 lần, mỗi lần bán với số tiền 1.000.000 đồng và bán cho Nguyễn Văn T2 05 - 06 lần, mỗi lần bán với số tiền từ 200.000 đồng đến 500.000 đồng; Nguyễn Thanh V1 đã có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Thành L 04 lần, mỗi lần bán với số tiền 1.000.000 đồng.

Căn cứ Kết luận giám định số 136, 137 ngày 21/3/2023 của Phòng K Công an tỉnh B thể hiện:

+ V1 trực tiếp bán cho L 0,7240 gam ma túy, loại Heroin và 0,1854 gam ma túy, loại Methamphetamine;

+ T trực tiếp bán cho T2 0,4971 gam ma túy, loại Methamphetamine.

+ T và V1 có hành vi cất giấu 10,7337 gam ma túy, loại Heroine (H) và 3,2216 gam ma túy, loại Methamphetamine nhằm mục đích bán lại cho các đối tượng nghiện để thu lợi bất chính. Trong 03 lần lấy ma túy về bán lại cho các con nghiện, T và V1 đã thu lợi bất chính được số tiền 2.500.000 đồng.

Do đó, hành vi của T và V1 đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" quy định tại điểm điểm điểm b, p khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[2.4] Tất cả các bị cáo đều đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự nên Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố các bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi mà các bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến hoạt động quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy. Hiện nay, tình hình nghiện hút chất ma túy đang diễn ra phức tạp trong mọi tầng lớp. Tệ nạn này là mối quan tâm của toàn xã hội, một trong những nguyên nhân dẫn đến tệ nạn này chưa được đẩy lùi chính là có sự tiếp tay của bị cáo. Vụ án có tính chất đồng phạm, bị cáo T và V1 cùng mua chất ma tuý về tàng trữ, sau đó mang đi bán cho các đối tượng nghiện khác nhưng do T bị xét xử vụ án khác chưa chấp hành án nhưng lại tiếp tục phạm tội nên mức hình phạt của T cao hơn V1. Do đó, đối với các bị cáo cần có mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà mỗi bị cáo đã thực hiện, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời nhằm răn đe và phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo T2 có 01 tiền án theo Bản án số 205/HS-ST ngày 29/12/2016 của Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh, đến ngày 14/4/2017 chấp hành xong phần án phí hình sự sơ thẩm và nộp tiền sung quỹ nhà nước do phạm tội mà có, đến ngày 12/05/2018 chấp hành xong án phạt tù nhưng phần án phí dân sự sơ thẩm chưa thi hành xong, chưa được xoá án tích, nay lại thực hiện hành vi phạm tội do lỗi cố ý là trường hợp "Tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Trần Thanh V, Nguyễn Thành L, Nguyễn Văn T2 đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Đối với bị cáo T đã thành khẩn khai báo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015

[6] Đối với bị cáo T, ngày 14/01/2025 bị Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xử phạt 10 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo Bản án

hình sự sơ thẩm số 12/2025/HS-ST. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 56 của Bộ luật hình sự, tổng hợp mức hình phạt đã xét xử nêu trên đối với bị cáo khi quyết định hình phạt chung.

[7] Căn cứ vào nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, xét mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là chưa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[8] Về biện pháp tư pháp:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ Bốn bì thư (kí hiệu M1, M2, M3, M4) được dán kín niêm phong bên ngoài đều có chữ ký của người bị bắt Phạm Thị Hồng T, Trần Thanh V; cán bộ niêm phong Nguyễn Nam P, người chứng kiến Đào Thanh T5 và hình dấu đỏ của Công an phường C, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Theo Kết luận giám định số 412/KL.KTHS (MT) ngày 15/01/2025 và Kết luận giám định số 412A/KL.KTHS (MT) ngày 14/02/2025 và Biên bản đóng gói, niêm phong và giao nhận lại mẫu đối tượng giám định ngày 08/01/2025 của Phòng K Công an tỉnh B thì:

Bên trong bì thư (M1) gồm có: 01 đoạn ống hút chứa Heroin, khối lượng sau giám định: 0,1281 gam (kí hiệu M1-1); 02 đoạn ống hút chứa Methamphetamine, khối lượng sau giám định: 0,0601 gam (kí hiệu M1-2 và M1-3); 01 tờ vé số.

Bên trong bì thư (M2) gồm có: 16 đoạn ống hút chứa Heroin, khối lượng sau giám định: 2,2093 gam.

Bên trong bì thư (M3) gồm có: 18 đoạn ống hút chứa Methamphetamine, sau giám định khối lượng: 1,0035 gam.

Bên trong bì thư (M4) gồm có: 26 đoạn ống hút chứa Heroin, sau giám định khối lượng: 3,4801 gam (M4-1); 04 đoạn ống hút chứa Methamphetamine, khối lượng sau giám định: 0,8625 gam (M4-2). 05 túi nylon miệng kéo dính chứa Methamphetamine, khối lượng sau giám định: 2,2516 gam (M4-3); 01túi nylon miệng kéo dính chứa Heroin, khối lượng sau giám định: 3,5895 gam (kí hiệu M4-4).

+ Một bì thư (kí hiệu M5) được dán kín niêm phong bên ngoài có chữ ký của người bị bắt Nguyễn Thanh L2; cán bộ niêm phong Hồ Xuân T6, người chứng kiến Tôn Thất Minh Q và hình dấu đỏ của Công an phường C, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Theo Kết luận giám định số 412/KL.KTHS (MT) ngày 15/01/2025 và Biên bản đóng gói, niêm phong và giao nhận lại mẫu đối tượng giám định ngày 08/01/2025 của Phòng K Công an tỉnh B thì bên trong có: 06 đoạn ống hút chứa Heroin, khối lượng sau giám định: 0,6828 gam (M5-1); 01 đoạn ống hút chứa Methamphetamine, khối lượng sau giám định: 0,1499 (M5-2).

+ Một bì thư (kí hiệu M6) được dán kín niêm phong bên ngoài có chữ ký của người bị bắt Nguyễn Văn T2, cán bộ niêm phong Hồ Xuân T6, người chứng kiến Tôn Thất Minh Q và hình dấu đỏ của Công an phường C, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Theo Kết luận giám định số 412/KL.KTHS (MT) ngày 15/01/2025 và Biên bản đóng gói, niêm phong và giao nhận lại mẫu đối tượng giám định ngày 08/01/2025 của Phòng K

Công an tỉnh B bên trong bì thư có 01 túi nylon miệng kéo dính chứa Methamphetamine, khối lượng sau giám định: 0,4397 gam.

+ 03 hộp nhựa màu trắng, bên trong không có gì;

+ 01 tờ vé số của Công ty X có dãy số 006804, đề ngày 06/01/2025;

+ 04 tờ vé số của Công ty xổ số Thành phố X đều có dãy số 404059, đề ngày 04/01/2025;

+ 01 cuộn băng keo dính màu vàng;

+ 01 chai nhựa; 01 đoạn ống hút nhựa;

+ 01 ống thủy tinh có một đầu hình bầu tròn;

+ 01 cân tiểu ly màu đen, hiệu Amput;

+ 06 túi nylon miệng kéo dính bên trong không có gì.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước:

+ 01 điện thoại di động đã qua sử dụng, nhãn hiệu OPPO, màu vàng, màn hình và thân vỏ trầy nhiều, có sim bên trong nhưng không kiểm tra được số thuê bao (không kiểm tra chi tiết, tình trạng hoạt động);

+ 01 điện thoại di động đã qua sử dụng, nhãn hiệu OPPO, màu đen, có sim bên trong nhưng không kiểm tra được số thuê bao (không kiểm tra chi tiết, tình trạng hoạt động);

+ 01 điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO màu xanh dương, số IMEI1: 867528072882436, có sim bên trong nhưng không kiểm tra được số thuê bao (không kiểm tra chi tiết, tình trạng hoạt động);

+ 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Samsung, màu đen, màn hình và thân vỏ trầy nhiều, có sim bên trong nhưng không kiểm tra được số thuê bao và số IMEI (không kiểm tra chi tiết, tình trạng hoạt động);

+ 01 xe mô tô đã qua sử dụng, nhãn hiệu Suzuki – Smash, biển số 37N2 – 9635, số máy E455108620, số khung RLSBE4DJ070108620 (không kiểm tra chi tiết, tình trạng hoạt động);

+ 01 xe mô tô đã qua sử dụng, nhãn hiệu Honda, loại SS50, biển số 79NP-204, màu tím bạc, số khung: SS50-125697-; số máy: SS50E-125639 (không kiểm tra chi tiết, tình trạng hoạt động).

Là các phương tiện các bị can sử dụng vào việc phạm tội.

- Buộc Phạm Thị Hồng T và Trần Thanh V liên đới nộp số tiền 2.500.000 đồng, thu lợi bất chính từ việc phạm tội.

[9] Án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, mỗi bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 136, 260, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Phạm Thị Hồng T, Trần Thanh V phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T2, Nguyễn Thành L phạm tội "Tàng trữ phép chất ma túy".

2. Về trách nhiệm hình sự:

2.1 Căn cứ điểm b, p khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, 56, 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Phạm Thị Hồng T 11 (mười một) năm tù.

2.2 Căn cứ Điều 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tổng hợp hình phạt của 01 tội và 01 hình phạt 10 (mười) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" tại Bản án hình sự sơ thẩm số 12/2025/HS-ST, ngày 14/01/2025 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

Buộc bị cáo Phạm Thị Hồng T chấp hành hình phạt chung là 21 (hai mươi mốt) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07/01/2025 được khấu trừ vào thời gian tạm giữ từ ngày 08/01/2024 đến ngày 08/01/2024.

2.3 Căn cứ điểm b, p khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trần Thanh V 10 (mười) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07/01/2025.

2.4 Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành L 03 (ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07/01/2025.

2.5 Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T2 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07/01/2025.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ Bốn bì thư (kí hiệu M1, M2, M3, M4) được dán kín niêm phong bên ngoài đều có chữ ký của người bị bắt Phạm Thị Hồng T, Trần Thanh V; cán bộ niêm phong Nguyễn Nam P, người chứng kiến Đào Thanh T5 và hình dấu đỏ của Công an phường C, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Theo Kết luận giám định số 412/KL.KTHS (MT) ngày 15/01/2025 và Kết luận giám định số 412A/KL.KTHS (MT) ngày 14/02/2025 và Biên

bản đóng gói, niêm phong và giao nhận lại mẫu đối tượng giám định ngày 08/01/2025 của Phòng K Công an tỉnh B thì:

Bên trong bì thư (M1) gồm có: 01 đoạn ống hút chứa Heroin, khối lượng sau giám định: 0,1281 gam (kí hiệu M1-1); 02 đoạn ống hút chứa Methamphetamine, khối lượng sau giám định: 0,0601 gam (kí hiệu M1-2 và M1-3); 01 tờ vé số.

Bên trong bì thư (M2) gồm có: 16 đoạn ống hút chứa Heroin, khối lượng sau giám định: 2,2093 gam.

Bên trong bì thư (M3) gồm có: 18 đoạn ống hút chứa Methamphetamine, sau giám định khối lượng: 1,0035 gam.

Bên trong bì thư (M4) gồm có: 26 đoạn ống hút chứa Heroin, sau giám định khối lượng: 3,4801 gam (M4-1); 04 đoạn ống hút chứa Methamphetamine, khối lượng sau giám định: 0,8625 gam (M4-2). 05 túi nylon miệng kéo dính chứa Methamphetamine, khối lượng sau giám định: 2,2516 gam (M4-3); 01túi nylon miệng kéo dính chứa Heroin, khối lượng sau giám định: 3,5895 gam (kí hiệu M4-4).

+ Một bì thư (kí hiệu M5) được dán kín niêm phong bên ngoài có chữ ký của người bị bắt Nguyễn Thanh L2; cán bộ niêm phong Hồ Xuân T6, người chứng kiến Tôn Thất Minh Q và hình dấu đỏ của Công an phường C, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Theo Kết luận giám định số 412/KL.KTHS (MT) ngày 15/01/2025 và Biên bản đóng gói, niêm phong và giao nhận lại mẫu đối tượng giám định ngày 08/01/2025 của Phòng K Công an tỉnh B thì bên trong có: 06 đoạn ống hút chứa Heroin, khối lượng sau giám định: 0,6828 gam (M5-1); 01 đoạn ống hút chứa Methamphetamine, khối lượng sau giám định: 0,1499 (M5-2).

+ Một bì thư (kí hiệu M6) được dán kín niêm phong bên ngoài có chữ ký của người bị bắt Nguyễn Văn T2, cán bộ niêm phong Hồ Xuân T6, người chứng kiến Tôn Thất Minh Q và hình dấu đỏ của Công an phường C, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Theo Kết luận giám định số 412/KL.KTHS (MT) ngày 15/01/2025 và Biên bản đóng gói, niêm phong và giao nhận lại mẫu đối tượng giám định ngày 08/01/2025 của Phòng K Công an tỉnh B bên trong bì thư có 01 túi nylon miệng kéo dính chứa Methamphetamine, khối lượng sau giám định: 0,4397 gam.

+ 03 hộp nhựa màu trắng, bên trong không có gì;

+ 01 tờ vé số của Công ty X có dãy số 006804, đề ngày 06/01/2025;

+ 04 tờ vé số của Công ty xổ số Thành phố X đều có dãy số 404059, đề ngày 04/01/2025;

+ 01 cuộn băng keo dính màu vàng;

+ 01 chai nhựa; 01 đoạn ống hút nhựa;

+ 01 ống thủy tinh có một đầu hình bầu tròn;

+ 01 cân tiểu ly màu đen, hiệu Amput;

+ 06 túi nylon miệng kéo dính bên trong không có gì.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước:

+ 01 điện thoại di động đã qua sử dụng, nhãn hiệu OPPO, màu vàng, màn hình và thân vỏ trầy nhiều, có sim bên trong nhưng không kiểm tra được số thuê bao (không kiểm tra chi tiết, tình trạng hoạt động);

+ 01 điện thoại di động đã qua sử dụng, nhãn hiệu OPPO, màu đen, có sim bên trong nhưng không kiểm tra được số thuê bao (không kiểm tra chi tiết, tình trạng hoạt động);

+ 01 điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO màu xanh dương, số IMEI1: 867528072882436, có sim bên trong nhưng không kiểm tra được số thuê bao (không kiểm tra chi tiết, tình trạng hoạt động);

+ 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Samsung, màu đen, màn hình và thân vỏ trầy nhiều, có sim bên trong nhưng không kiểm tra được số thuê bao và số IMEI (không kiểm tra chi tiết, tình trạng hoạt động);

+ 01 xe mô tô đã qua sử dụng, nhãn hiệu Suzuki – Smash, biển số 37N2 – 9635, số máy E455108620, số khung RLSBE4DJ070108620 (không kiểm tra chi tiết, tình trạng hoạt động);

+ 01 xe mô tô đã qua sử dụng, nhãn hiệu Honda, loại SS50, biển số 79NP-204, màu tím bạc, số khung: SS50-125697-; số máy: SS50E-125639 (không kiểm tra chi tiết, tình trạng hoạt động).

Là các phương tiện các bị can sử dụng vào việc phạm tội.

4. Buộc Phạm Thị Hồng T và Trần Thanh V liên đới nộp số tiền 2.500.000 đồng, thu lợi bất chính từ việc phạm tội.

(Thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng số 171.25 ngày 13/8/2025 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố H với Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh do Phòng Thi hành án dân sự khu vực 15- Thành phố Hồ Chí Minh đại diện theo ủy quyền).

5. Về án phí: Buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh;
- Công an Thành phố Hồ Chí Minh (PV06;
- VKSND Khu vực 15 – Thành phố Hồ Chí Minh;
- Phân trại tạm giam khu vực Thủ Dầu Một;
- Thi hành án Dân sự Thành phố Hồ Chí Minh;
- Cơ quan THAHS Công an Thành phố Hồ Chí Minh;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hồ Thị Hằng